TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ ÁN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐST- KDTM	*Vinh, ngày 31 tháng 07 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 07 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2023/TLST- KDTM ngày 03 tháng 07 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn**:** Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ: số 4, Nguyễn Thị M, phường A, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Từ Tiến P - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Xuân K - Chuyên viên xử lý nợ 2 A

Ông Văn Đình Q. Sinh năm 1977 và bà Đinh Thị C. Sinh năm 1979.

Đều ở địa chỉ: khối 1, phường H, Thành phố Vinh, Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Văn Đình Q và bà Đinh Thị C có nghĩa vụ thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP A tạm tính đến ngày 21/07/2023 tổng số tiền là: 915.197.913 đồng.*(Chín trăm mười lăm triệu một trăm chín bảy nghìn chín trăm mười ba đồng).*Trong đó gồm: Nợ gốc: 853.720.000 đồng, lãi trong hạn 12.341.096 đồng, lãi quá hạn 48.554.158 đồng, phạt chậm trả lãi 582.660 đồng.

Ông Văn Đình Q và bà Đinh Thị C có nghĩa vụ thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP A tạm tính đến ngày 21/07/2023, số tiền vay thẻ tin dụng có thế chấp tổng là: 31.954.039 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 29.997.747 đồng; Nợ Lãi 1.956.292 đồng.

Ông Q, bà C tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng từ ngày 22/07/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Trong trường hợp ông Q và bà C không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng từ ngày 22/07/2023 đến ngày trả hết nợ, thì A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 58, tờ bản đồ

số 01, địa chỉ: khối 1, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Văn Đình Q và bà Đinh Thị C theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản gắn khác liền với đất số CH 516257, số vào sổ cấp GCN: CH 03812/số 2495-QĐ UBND (2017) do UBND Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An cấp cho Chồng: Văn Đình Q và Vợ: Đinh Thị C ngày 24/04/2017, ký theo Hợp đồng thế chấp số HHT.BĐCN.329.311018 được công chứng tại Phòng công chứng số 1, tỉnh Nghệ An, số công chứng 3105; đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Vinh ngày 02/11/2018. Cam kết thế chấp tài sản ngày 02/11/2018.

Nếu giá trị tài sản phát mại không đủ thanh toán nợ thì ông Q và bà C tiếp tục có nghĩa vụ trả các khoản nợ gốc, nợ lãi và phí phát sinh cho A đến khi thanh toán xong nợ.

“ Kể từ ngày tiếp theo của quyết định, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với qui định của pháp luật ”(trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

Về án phí: Ông Văn Đình Q và bà Đinh Thị C thỏa thuận chịu 10.104.000 đồng (mười triệu một trăm linh tư nghìn đồng) án phí DSST sơ thẩm (giảm 1/2 án phí DSST cho ông Q, bà C do hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương)

Hoàn trả cho A số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Vinh theo Biên lai số AA/2022/0001780.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị T